TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CÁI NƯỚC** **TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 29/2022/DS-ST
Ngày 24 - 02 - 2022
V/v Tranh chấp hợp đồng vay

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÁI NƯỚC, TỈNH CÀ MAU

- T1nh phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Tăng Thị Nhớ
Các Hội thẩm nhân dân:
Ông Võ Tấn Liêm
Ông Nguyễn Văn Mầm

- ***Thư ký phiên tòa***: Ông Hồ Chí Thêm là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau.

Ngày 24 tháng 02 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cái Nước xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 214/2021/TLST-DS ngày 07 tháng 6 năm 2021 về việc *"Tranh chấp hợp đồng vay"*, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 160/2021/QĐXXST-DS ngày 26 tháng 11 năm 2021, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ngân hàng Chính sách xã hội Việt Nam.
Địa chỉ: Số 169, phố Linh Đường, phường Hoàng Liệt, Quận Hoàng Mai, T1nh phố Hà Nội.
Người đại diện theo pháp pháp luật: Ông Dương Quyết Thắng - Tổng Giám đốc.
Người được ủy quyền: Ông Nguyễn Hữu T - Giám đốc Chi nhánh phòng giao dịch Ngân hàng chính sách xã hội huyện Cái Nước.
Người đại diện theo ủy quyền: Ông Trần Thanh B - Phó Giám đốc Chi nhánh phòng giao dịch Ngân hàng chính sách xã hội huyện Cái Nước. Địa chỉ: Khóm 2, thị trấn Cái Nước, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau.(Xin vắng mặt)

- *Bị đơn:* 1. Ông Ngô Hoàng T1, sinh năm 1972; (Vắng mặt)
Địa chỉ: Ấp Nghĩa H, xã Tân Hưng Đ, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau.
2. Bà Nguyễn Thị S, sinh năm 1934. (Vắng mặt)
Địa chỉ: Ấp Ông Khâm, xã Tân Hưng Đ, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 17 tháng 5 năm 2021 cùng các văn bản khác kèm theo nguyên đơn trình bày:

Ngân hàng chính sách xã hội Việt Nam (viết tắt NHCSXH) – Phòng giao dịch huyện Cái Nước và ông Ngô Hoàng T1 có ký kết hợp đồng vay vốn kiêm phương án sử dụng vốn vay, ông T1 đã vay vốn tại Ngân hàng khoản vay ngày 12/3/2016, số tiền 15.000.000 đồng, vay cải tạo vuông, lãi suất 0,6875%/tháng, thời hạn vay 60 tháng, ngày đến hạn trả nợ theo hợp đồng là 12/3/2021. Lãi suất phát sinh đến ngày 24/4/2021 là 5.744.000 đồng.

Tài sản bảo đảm tiền vay: Cho vay không có bảo đảm tài sản (Cho vay ủy thác qua Hội Nông dân xã Tân Hưng Đ, huyện Cái Nước).

Sau khi vay, qua nhiều lần NHCSXH nhắc nhở, đôn đốc trả nợ nhưng hộ gia đình ông Ngô Hoàng T1 vẫn không trả nợ khi món vay đến hạn đồng thời cũng không thực hiện việc nộp lãi cho Ngân hàng theo hợp đồng, mặc dù đã được UBND xã, Hội đoàn thể nhận ủy thác, Tổ trưởng Tổ TK&VV và cán bộ Ngân hàng đôn đốc trả nợ nhiều lần. Dư nợ quá hạn của ông Ngô Hoàng T1 đến ngày 24/4/2021 là: 20.744.000 đồng (Nợ gốc:15.000.000đ, nợ lãi: 5.744.000đ). Nay, Ngân hàng CSXH yêu cầu Tòa án huyện Cái Nước buộc hộ gia đình ông Ngô Hoàng T1 và bà Nguyễn Thị S có trách nhiệm trả cho Ngân hàng số tiền vay và tiền lãi phát sinh theo hợp đồng là 20.744.000 đồng là có cơ sở chấp nhận.

Theo đơn xin xét xử vắng mặt ngày 21/02/2022 đại diện nguyên đơn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, điều chỉnh số tiền lãi, yêu cầu bị đơn là ông Ngô Hoàng T1 và bà Nguyễn Thị S thanh toán số tiền gốc và lãi đến ngày xét xử sơ thẩm tổng số tiền 20.434.000 đồng, trong đó: nợ gốc 15.000.000 đồng, nợ lãi là 5.434.000 đồng.

Bị đơn ông Ngô Hoàng T1 và bà Nguyễn Thị S được Tòa án triệu tập hợp lệ tham gia tố tụng nhiều lần nhưng vẫn vắng mặt không lý do và không cung cấp tài liệu, chứng cứ hay ý kiến đối với nội dung khởi kiện của Ngân hàng Chính sách Xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Ngân hàng Chính sách Xã hội khởi kiện ông Ngô Hoàng T1 và bà Nguyễn Thị S yêu cầu trả tiền vốn vay và lãi còn nợ nên đây là "Tranh chấp hợp đồng vay" là tranh chấp về dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án. Bị đơn ông T1, bà S cùng cư trú tại xã Tân Hưng Đ, huyện Cái Nước nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về sự vắng mặt của đương sự: Ông Ngô Hoàng T1 và bà Nguyễn Thị S được triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt không có lý do, do đó Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án vắng mặt ông Ngô Hoàng T1 và bà Nguyễn Thị S là đúng theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Đại diện hợp pháp của Ngân hàng chính sách Xã hội là ông Trần Thanh B có đơn yêu cầu vắng mặt nên Tòa án xét xử vắng mặt ông B theo quy định tại khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Xét về nội dung: Xét giấy đề nghị vay vốn kiêm phương án sử dụng vốn vay 12/3/2016 giữa Ngân hàng chính sách xã hội với ông Ngô Hoàng T1 được thiết lập trên tinh thần tự nguyện, phù hợp với quy định của pháp luật nên các bên phải có trách nhiệm thực hiện. Trong quá trình thực hiện hợp đồng, mặc dù khoản vay đến hạn nhưng bị đơn vẫn không thực hiện việc trả nợ vay và lãi. Như vậy, bị đơn đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán nên nguyên đơn khởi kiện yêu cầu bị đơn thanh toán nợ là có cơ sở chấp nhận.

Đối với Ngân hàng chính sách xã hội Việt Nam yêu cầu ông Ngô Hoàng T1 và bà Nguyễn Thị S trả khoản nợ tính đến ngày 24/02/2022 với tổng số tiền là 20.434.000 đồng, trong đó: nợ gốc 15.000.000 đồng, nợ lãi là 5.434.000 đồng và lãi phát sinh theo quy định tại hợp đồng của Ngân hàng. Xét thấy, mặc dù bà Nguyễn Thị S không trực tiếp ký đơn vay vốn nhưng bà là mẹ ông T1, cũng là người thừa kế khi vay vốn nên nay nguyên đơn yêu cầu ông T1, bà S trả nợ vốn, lãi là có cơ sở và phù hợp với giấy đề nghị vay vốn đã ký kết, giấy nhận nợ nên có cơ sở chấp nhận. Vì vậy, cần buộc ông Ngô Hoàng T1, bà Nguyễn Thị S phải có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng chính sách xã hội Việt Nam tính đến ngày 24/02/2022, tổng cộng 20.434.000 đồng, trong đó: nợ gốc 15.000.000 đồng, nợ lãi là 5.434.000 đồng và lãi phát sinh theo quy định tại hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ.

[3] Ngân hàng chính sách xã hội Việt Nam yêu cầu ông Ngô Hoàng T1 và bà Nguyễn Thị S trả lãi phát sinh cho đến khi trả hết nợ gốc trả lãi phát sinh cho đến khi trả hết nợ gốc. Căn cứ vào Án lệ số 08/2016/AL được Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao thông qua ngày 17 tháng 10 năm 2016 và được công bố theo quyết định số 698/QĐ-CA ngày 17 tháng 10 năm 2016 của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao thì ông Ngô Hoàng T1 và bà Nguyễn Thị S có trách nhiệm trả lãi phát sinh theo hợp đồng giữa các bên đã ký kết kể từ ngày 24 tháng 02 năm 2022 cho đến khi trả hết nợ gốc là phù hợp.

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: Do toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được Tòa án chấp nhận nên ông Ngô Hoàng T1 và bà Nguyễn Thị S phải chịu theo quy định. Bà S là người cao tuổi thuộc trường hợp được miễn nộp án phí đối với phần án phí dân sự sơ thẩm mà bà phải chịu. Tuy nhiên, trong quá trình giải quyết bà S không có đơn đề nghị nộp cho Tòa án kèm theo các tài liệu, chứng cứ chứng minh thuộc trường hợp được miễn, nên bà phải nộp án phí theo quy định tại Điều 26 nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng các Điều 26, Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự; các Điều 463; 466; 468 của Bộ luật dân sự; Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn: Buộc ông Ngô Hoàng T1 và bà Nguyễn Thị S có nghĩa vụ liên đới thanh toán cho Ngân hàng Chính sách Xã hội tổng số tiền vốn vay và lãi suất còn nợ tính đến ngày 24/02/2022 là 20.434.000 đồng *(Hai mươi triệu, bốn trăm ba mươi bốn nghìn đồng),* trong đó: nợ gốc 15.000.000 đồng *(Mười lăm triệu)*, nợ lãi là 5.434.000 đồng *(Năm triệu bốn mươi bốn nghìn đồng)*.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm, ông T1 và bà S còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi và tiền lãi quá hạn của số nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng cho vay các bên có thỏa thuận về lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng vay theo quyết định của Tòa án cũng được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

2. Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: Ông Ngô Hoàng T1 và bà Nguyễn Thị S phải chịu 1.021.000 đồng *(Một triệu không trăm hai mươi mốt nghìn đồng)*.

3. Nguyên đơn và bị đơn vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7,7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận**:*
- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện Cái Nước;
- Chi cục THADS huyện Cái Nước;
- Các đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Tăng Thị Nhớ

T1NH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Võ Tấn Liêm **Nguyễn Văn Mầm** **Tăng Thị Nhớ**

Nơi nhận: **TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện Cái Nước;
- Chi cục THADS huyện Cái Nước;
- Các đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Tăng Thị Nhớ